UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2575 /PA-UBND	*Đắk Lắk, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

PHƯƠNG ÁN
Ứng phó thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Để chủ động phòng, tránh, ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai có thể xảy ra trong năm 2021, UBND tỉnh ban hành Phương án ứng phó thiên tai năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tóm tắt điều kiện tự nhiên, xã hội

Tỉnh Đắk Lắk có độ cao trung bình từ 500 - 800m so với mặt nước biển, diện tích tự nhiên là 13.125,37 km^2, nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, đầu nguồn của hệ thống sông Sêrêpôk và một phần của sông Ba. Địa hình của tỉnh rất đa dạng, là một cao nguyên rộng lớn, dốc thoải, lượn sóng, khá bằng phẳng xen kẽ với các đồng bằng thấp ven theo các sông chính. Địa hình của tỉnh có hướng thấp dần từ Đông Nam sang Tây Bắc. Khí hậu toàn tỉnh được chia thành hai vùng chính, vùng phía Tây Bắc có khí hậu nắng nóng, khô hanh về mùa khô; vùng phía Đông và phía Nam có khí hậu mát mẻ, ôn hoà. Khí hậu sinh thái nông nghiệp của tỉnh được chia thành 6 tiểu vùng: Tiểu vùng bình nguyên Ea Súp; tiểu vùng cao nguyên Buôn Ma Thuột - Ea H'Leo; tiểu vùng đồi núi và cao nguyên M'Đrắk; tiểu vùng đất ven sông Krông Ana - Sêrêpôk; tiểu vùng núi cao Chư Yang Sin tiểu vùng núi Rlang Dja.

Nhìn chung khí hậu khác nhau giữa các dạng địa hình; chế độ mưa theo mùa là một trong những yếu tố đặc thù gây ra nhiều loại hình thiên tai hàng năm trên địa bàn tỉnh. Mùa mưa thường bắt đầu từ tháng 5 đến hết tháng 10, tập trung 90% lượng mưa trong năm thường gây lũ lụt, sạt lở; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, lượng mưa không đáng kể thường gây ra hạn hán, thiếu nước. Ngoài ra trong thời kỳ chuyển mùa thường xảy ra một số loại hình thiên tai khác như giông, sét, lốc tố. Đặc biệt trong những năm gần đây số lượng diện tích rừng cũng như chất lượng rừng tự nhiên suy giảm đã làm gia tăng tình trạng thiên tai trên địa bàn.

Toàn tỉnh, về dân số có khoảng 1.9 triệu người; trong đó: dân số khu vực nông thôn chiếm khoảng 75,3%; thành thị chiếm 24,7%; có 15 đơn vị hành chính cấp huyện (13huyện, 01 thị xã, 01 thành phố); có 184 đơn vị hành chính cấp xã (152 xã, 20 phường, 12 thị trấn); có 2.433 thôn, buôn, tổ dân phố. Nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp.

Các loại hình thiên tai chủ yếu thường xảy ra hàng năm: Lũ, lũ quét, mưa lớn, ngập lụt, sạt lở đất, bão, lốc, sét, mưa đá, nắng nóng, hạn hán và các loại thiên tai khác.

2. Tình hình công trình thủy lợi:

Toàn tỉnh có tổng số 785 công trình thủy lợi gồm: 118 đập dâng; 57 trạm bơm và 610 hồ chứa nước với tổng dung tích khoảng 650 triệu m^3. Trong đó Công ty TNHH MTV quản lý côngtrình thủy lợi quản lý 340 công trình (247 hồ

chứa, 81 đập dâng, 12 trạm bơm); các doanh nghiệp, một số đơn vị khác quản lý: 161 công trình, trong đó 120 hồ chứa, 41 trạm bơm; các địa phương quản lý 284 công trình, trong đó 243 hồ chứa, 37 đập dâng, 04 trạm bơm.

3. Hệ thống trạm đo các yếu tố khí tượng, thủy văn và tháp báo lũ:

a) Hệ thống trạm đo: Toàn tỉnh có 03 trạm thủy văn, 6 trạm khí tượng và 14 trạm đo mưa thuộc mạng lưới quốc gia quản lý; 26 trạm đo mưa, 6 trạm đo mực nước tự động thuộc mạng dùng riêng do tỉnh quản lý. Hệ thống trạm đo mưa, đo mực nước của tỉnh kết hợp với hệ thống trạm đo thuộc mạng lưới quốc gia đã tăng mật độ mạng lưới trạm đo, góp phần nâng cao chất lượng dự báo phục vụ tốt công tác phòng chống thiên tai của tỉnh, đồng thời cảnh báo sớm các loại hình thiên tai đến chính quyền địa phương cũng như cộng đồng dân cư trên địa bàn để chủ động phòng , chống thiên tai, giảm thiểu rủi ro gây thiệt hại.

b) Hệ thống tháp báo lũ: Đến nay, toàn tỉnh đã có 98 cột tháp báo lũ, phân bố chủ yếu ở các vùng thường chịu ảnh hưởng ngập lụt thuộc các huyện: Lắk. Krông Ana, Krông Bông, Krông Pắc, Ea Kar, M'Drắk, Ea Súp, Cư Kuin. Với hệ thống tháp báo lũ được bố trí tại các vị trí phù hợp; cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai tại địa phương được tập huấn việc sử dụng tháp báo lũ đảm bảo phục vụ kịp thời hoạt động chỉ đạo điều hành ứng phó lũ lụt tại chỗ hiệu quả. Căn cứ diễn biến mức nước lũ được theo dõi trên hệ thống tháp báo lũ, chính quyền địa phương chủ động tổ chức di dời, sơ tán dân khi có lũ, lụt xảy ra đảm bảo an toàn.

Ngoài hệ thống các trạm đo mưa, đo mực nước, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã phối hợp xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du đối với một số hồ chứa có nguy cơ cao gây ảnh hưởng đến khu dân cư khi thực hiện xả lũ để phục vụ xây dựng phương án phòng chống thiên tai hàng năm.

4. Tình hình thiên tai trong năm 2020

Trong năm 2020, xảy ra 23 đợt thiên tai, trong đó: 01 đợt hạn hán, 06 đợt mưa lũ, ngập lụt và 16 trận lốc tố, dông sét. Tình hình thiệt hại cụ thể như sau:

+ Về người: Có 08 người chết[1] và 03 người bị thương;

+ Về nhà ở: Có 173 ngôi nhà bị hư hỏng, trong đó 04 ngôi nhà bị hư hỏng hoàn toàn (thiệt hại trên 70%).

+ Về trường học: Trên toàn tỉnh có 28 điểm trường bị ảnh hưởng với 18 phòng học bị hư hỏng.

+ Về sản xuất nông nghiệp: Có tổng 51.640 ha cây trồng các loại bị ảnh hưởng (8.474 ha lúa, 5.758 ha ngô và rau màu, 37.408 ha cây công nghiệp, cây lâu năm), trong đó 9.160 ha mất trắng; hơn 36.000 con gia súc, gia cầm bị cuốn trôi; 374 ha ao nuôi cá bị ngập lụt; 60.500 m3 lồng bè nuôi thủy sản bị ảnh hưởng.

[1] Trong đó: 03 người chết do lốc, tố dông sét (01 người ở Krông Bông, 02 người ở Cư M'gar); 05 người do mưa lũ (01 người ở Krông Ana, 01 người ở Krông Bông, 01 người Ea Kar, 01 người ở Ea Súp, 01 người ở M'Đrắk).

+ *Về công trình thủy lợi:* Có 26.492 m kênh bị xói, lở, hư hỏng; 05 công trình đầu mối bị hư hỏng[2]; 01 trạm bơm bị hư hỏng.

+ *Về công trình giao thông:* Quốc lộ 26 bị sạt, trôi với chiều dài khoảng 50m, sâu 10 (từ km53+380 đến km53+430) đã được khắc phục; Có 57.686 m đường giao thông các loại (liên huyện, liên xã) bị sạt lở hư hỏng; 13.710 m đường bị ngập; nhiều cầu, cống dân sinh bị hư hỏng.

Tổng thiệt hại ước tính 932 tỷ đồng, trong đó: Thiệt hại do hạn hán 481 tỷ đồng; do mưa lũ là 439 tỷ đồng và do lốc tố, dông sét gần 12 tỷ đồng.

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN:

- Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013;

- Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai".

- Căn cứ Nghị Quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai;

- Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

- Căn cứ Nghị định 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

- Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

- Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng chính phủ về công tác phòng, chống lũ ống, lũ quét, sạt lở đất; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai các giải pháp cấp bách phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

- Căn cứ Kế hoạch số 6851/KH-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị Quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai; Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình số 43-CTr/TU ngày 26/9/2020 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai" trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ bản tin nhận định xu thế khí tượng thủy văn năm 2021 của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn quốc gia;

- Căn cứ đặc điểm thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện Phương án ứng phó thiên tai năm 2020.

---

[2] (1) Đập Dang Kang thượng, huyện Krông Bông, mái hạ lưu dọc theo tường tràn bị sụt lún một đoạn dài 2,5 m, rộng 1,5 m, sâu 1,2m; (2) Đập Cư Phiăng, huyện Krông Bông sạt lở tường cánh gà thượng lưu với chiều dài 5 m, chiều cao 1,5 m; (3) Hồ Bà Tỵ, huyện Krông Pắc bị hư hỏng tràn xả lũ, mặt đập bị sụt, lún; (4) đập Krông Jing, huyện M'Đrắk bị sạt phần mái hạ lưu phía sát tràn xả lũ; (5) hồ Ông Thao - xã Ea Tu, TP Buôn Ma Thuột bị sạt lở mái đập hạ lưu, diện tích sạt lở khoảng 30m2 gây ảnh hưởng đến an toàn đập và nguy hiểm cho người tham gia giao thông trên mặt đập.

III. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI NĂM 2021

1. Mục đích, yêu cầu

a) Mục đích:

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực xung yếu, có nguy cơ cao ảnh hưởng của thiên tai đến nơi tạm cư an toàn, nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Bảo vệ an toàn tuyệt đối cho các công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

- Bảo vệ sản xuất và môi trường sinh thái.

b) Yêu cầu:

- Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc "phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả".

- Nâng cao năng lực ứng phó với rủi ro thiên tai, như: Bão, lũ, mưa lớn, lốc, sét, hạn hán, sạt lở đất và các hiện tượng thời tiết nguy hiểm.

- 100% cán bộ chính quyền địa phương các cấp trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai được tập huấn, nâng cao năng lực và trình độ về công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Chính quyền các cấp tổ chức tuyên truyền phổ biến đến các ngành và nhân dân để nâng cao ý thức, trách nhiệm về hoạt động phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó thiên tai, nhất là các loại thiên tai có cấp độ mạnh và siêu mạnh có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Có biện pháp bảo đảm an toàn cho hệ thống các công trình phòng, chống thiên tai, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn, vừa, các hồ chứa nước gần khu dân cư đông đúc hoặc gần cơ sở chính trị, kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng quan trọng ở phía hạ du.

- Khắc phục, khôi phục kịp thời về sản xuất nông - công nghiệp trên địa bàn tỉnh sau thiên tai, sớm ổn định đời sống nhân dân.

2. Các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn tỉnh ứng với cấp độ rủi ro trong thời gian qua

2.1. Các loại thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến tỉnh Đắk Lắk.

- Hạn hán, nắng nóng.
- Ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão.
- Lốc, sét và mưa đá.
- Mưa lớn, lũ, lũ quét và ngập lụt.
- Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

2.2. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra đối với các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến tỉnh Đắk Lắk.

- Đối với hạn hán, nắng nóng: Cấp độ rủi ro từ cấp 1 đến cấp 2.
- Đối với ảnh hưởng của ATNĐ và bão: Cấp độ rủi ro từ cấp 3 đến cấp 4.
- Đối với mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét: Cấp độ rủi ro từ cấp 1 đến cấp 3.

- Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro từ cấp 1 đến cấp 2.

- Đối với lốc, sét và mưa đá: Cấp độ rủi ro từ cấp 1 đến cấp 2.

3. Phương châm ứng phó

- Công tác phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính, dựa vào nhân dân và chính quyền cơ sở là chính. Đầu tư trong giai đoạn phòng ngừa sẽ mang lại hiệu quả cao hơn rất nhiều so với giai đoạn ứng phó, khắc phục hậu quả.

- Thực hiện phòng chống theo phương châm 4 tại chỗ, đảm bảo an toàn về người và tài sản, bảo vệ sản xuất, hạn chế thấp nhất rủi ro do thiên tai gây ra.

- Bảo vệ an toàn các công trình quan trọng về an ninh Quốc gia, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

4. Công tác chỉ đạo, điều hành phòng ngừa, ứng phó thiên tai đối với các loại hình thiên tai

4.1. Nắng nóng, hạn hán:

4.1.1. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

** Đối với hạn hán xảy ra ở 01 xã hoặc 02 xã trở lên trong 01 huyện:*

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk ; Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, ngăn mặn, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

** Đối với hạn hán xảy ra từ 03 xã trở lên trong 01 huyện hoặc từ 02 huyện trở lên bị ảnh hưởng:*

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh : Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp xã: Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk, Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

4.1.2. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 2 trở lên:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh.

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các Sở, ngành liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp xã: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk, lực lượng vũ trang; Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Trạm bơm, máy bơm nước, các hệ thống thiết bị làm mát, các thiết bị cấp nước và các trang thiết bị khác.

4.2. Ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới và bão.

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh Đắk Lắk

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các Sở, ngành liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp xã, phường, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn, dân quân tự vệ, Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

4.3. Mưa lớn:

4.3.1. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, dân quân tự vệ, Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

4.3.2. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 2 trở lên:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh.

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các Sở, ngành liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, dân quân tự vệ, Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

4.4. Lũ, ngập lụt, lũ quét:

4.4.1. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Dân quân tự vệ, đội Xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

4.4.2. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 2 trở lên:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các đơn vị liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Công an, Dân quân tự vệ, đội Xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại ca nô, xuồng, xe lội nước, các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

4.5. Sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

4.5.1. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, dân quân tự vệ, Đội xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Máy cẩu, máy xúc, xà lan, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

4.5.2. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 2 trở lên:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các đơn vị liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội Biên phòng, Công an, Dân quân tự vệ, đội Xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Máy cẩu, máy xúc, ca nô, máy cắt bê tông, máy đục bê tông và các loại trang thiết bị khác.

4.6. Lốc, sét và mưa đá:

4.6.1. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 1:

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Đội Xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác chủ yếu để gia cố, chằng chống nhà cửa, khắc phục nhà cửa, trường học, cơ sở y tế bị hư hỏng.

4.6.2. Ứng với cấp độ rủi ro là cấp độ 2 trở lên:

- Cơ quan chỉ đạo: UBND tỉnh.

- Cơ quan chỉ huy:

+ Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải và các đơn vị liên quan.

+ Cấp huyện: Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cấp phường, xã, thị trấn: Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn.

- Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Bộ đội biên phòng, Công an, Đội Xung kích phòng chống thiên tai và các lực lượng tại chỗ khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Các loại máy cắt bê tông, máy đục bê tông, cưa máy và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác.

5. Phương án ứng phó một số loại hình thiên tai cụ thể

5.1. Phương án ứng phó với hạn hán, nắng nóng

a) Nhận định tình hình khô hạn trong mùa khô năm 2020 - 2021.

a.1) Tình hình khí tượng, thủy văn và mực nước các hồ chứa thủy loại:

- Dự báo, tổng lượng mưa phổ biến xấp xỉ và cao hơn TBNN, nhiều khả năng xuất hiện các đợt mưa trái mùa; mùa mưa năm 2021 có khả năng bắt đầu phù hợp hoặc sớm hơn một ít so với TBNN; nhiệt độ cao nhất dao động từ 34,0 – 36,00C xảy ra vào tháng 4, tháng 5; lượng dòng chảy trên các sông phổ biến thiếu hụt ở mức 10 - 30% so với TBNN cùng kỳ, nguy cơ hạn hán, thiếu nước cục bộ xảy ra ở một số khu vực trong tỉnh.

- Tình hình mực nước các hồ chứa: Theo thống kê sơ bộ, dung tích nước các hồ chứa thủy lợi hiện tại phổ biến đạt khoảng 80% (với tổng dung tích thiết kế khoảng 650 triệu m3).

- Tổng diện tích cây trồng cần tưới trong vụ Đông xuân năm 2020 - 2021 khoảng 330 ngàn ha, trong đó: có 59 ngàn ha cây hàng năm (lúa nước 43 ngàn, cầy khác 16 ngàn); khoảng 271 ngàn ha cây lâu năm (gồm 208 ngàn ha cà phê, 35 ngàn ha cây hồ tiêu, 28 ngàn ha cây ăn trái).

Nguồn nước phục vụ chống hạn trong mùa khô: Từ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện, sông, suối và nguồn nước ngầm.

a.2) Các khu vực dự kiến có nguy cơ cao xảy ra hạn hán:

- Đối với sản xuất nông nghiệp:

+ Cây ngắn ngày, dự kiến khả năng thiếu nước cục bộ tại các công trình thủy lợi nhỏ, lòng hồ bị bồi lắng; thiếu nước chủ yếu xảy ra vào thời kỳ cuối vụ; số diện tích phải thực hiện bơm tưới chống hạn khoảng 3.000 ha (chủ yếu diện tích lúa nước gieo cấy vượt kế hoạch), tập trung ở các huyện: Krông Pắc, Krông Bông, Krông Năng, Ea Kar, Buôn Đôn và Thị xã Buôn Hồ.

+ Cây dài ngày (gồm cây cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả) dự kiến thiếu nước phổ biến tưới đợt 3 và đợt 4 vào cuối tháng 3, đầu tháng 4. Diện tích dự kiến bị hạn khoảng 10.000 ha, chủ yếu tập trung tại các huyện: Cư Mgar, Ea Kar, Krông Buk, Krông Năng.

- Đối với nước sinh hoạt: Khả năng xảy ra cục bộ tại các gia đình sử dụng giếng đào, công trình cấp nước tập trung tại vùng nghèo kiệt nước ngầm vào thời kỳ cuối mùa khô (khoảng tháng 4). Khu vực xảy ra thiếu nước sinh hoạt cục bộ, quy mô nhỏ lẻ chủ yếu ở các huyện Ea Súp, Buôn Đôn, Krông Bông, Krông Pắc, Cư Mgar, Ea Hleo.

b) Biện pháp phòng chống hạn

b.1) Biện pháp phi công trình

- Đối với sản xuất nông nghiệp:

+ Các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi xây dựng phương án chống hạn cụ thể trên địa bàn, tăng cường theo dõi diễn biến thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng và dự báo của cơ quan Khí tượng thủy văn để kịp thời triển khai các giải pháp chống hạn thích hợp, giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất do hạn hán gây ra.

+ Rà soát, cập nhật cân đối nguồn nước, tiếp tục kiểm tra, tổng hợp cụ thể nguồn nước các hồ chứa để xây dựng kế hoạch sử dụng nước hợp lý, phù hợp với khả năng nguồn nước, trong đó ưu tiên nước cho sinh hoạt, nước uống cho gia súc, tưới cho cây trồng lâu năm có giá trị kinh tế cao và các khu công nghiệp khi hạn hán xảy ra.

+ Tăng cường quản lý phân phối và sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hạn chế thất thoát nước; theo dõi tình hình hạn hán đến tận nơi sản xuất nhằm ứng phó kịp thời và giảm thiểu tối đa thiệt hại cho người dân;

+ Tuyên truyền vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm; thực hiện nghiêm túc phương án chống hạn ở các địa phương và của các đơn vị cung cấp nước. Ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp tự ý ngăn chặn, đắp, đào xẻ kênh lấy nước không theo kế hoạch tưới. Khuyến khích áp dụng các công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Đối với cấp nước sinh hoạt, công nghiệp

+ Các địa phương phối hợp với các đơn vị quản lý hồ chứa thủy lợi, thủy điện tính toán, cân đối ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp. Theo dõi, nắm bắt tình hình hạn hán, đề xuất các biện pháp cấp nước thích hợp.

+ Các đơn vị cấp nước sinh hoạt có kế hoạch đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho người dân, các khu công nghiệp trên địa bàn quản lý khi hạn hán xảy ra.

+ Xây dựng kế hoạch phát triển rừng, bảo vệ rừng đầu nguồn và trồng rừng theo quy hoạch để đảm bảo độ che phủ.

b.2) Biện pháp công trình

- Lắp đặt các trạm bơm dầu dã chiến tại vị trí các cống lấy nước để bơm nước từ dung tích chết của các hồ;

- Sửa chữa các đập bồi hiện có và đắp đập tạm để tăng cường trữ nước.

- Vận hành tăng cường các trạm bơm điện cố định để chống hạn;

- Tổ chức nạo vét hệ thống kênh mương, cửa cống lấy nước, nạo vét khơi thông dòng chảy đảm bảo thông thoáng từ đầu mối tới mặt ruộng tại các địa phương, đơn vị;

- Nạo vét, sửa chữa kênh mương nhằm tăng cường khả năng dẫn nước thông thoáng từ đầu mối đến mặt ruộng, tránh thất thoát.

- Tu bổ, sửa chữa các hệ thống cấp nước sinh hoạt để đảm bảo cung cấp đủ nước cho người dân.

- Quản lý chặt chẽ, điều tiết hợp lý nguồn nước; sửa chữa gấp những công trình bị hư hỏng nặng không đảm bảo dẫn nước, nạo vét hồ chứa, kênh mương từ nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên của đơn vị, đảm bảo không để rò rỉ, thất thoát nguồn nước.

c) Về phòng, chống cháy rừng

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; thường xuyên kiểm tra, giám sát và đôn đốc công tác PCCCR tại cơ sở. Coi công tác PCCCR là nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền địa phương các cấp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả phương án PCCCR trên địa bàn, tổ chức lực lượng, phương tiện, trang thiết bị PCCCR đảm bảo xử lý các tình huống cháy rừng xảy ra; sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ, kiên quyết không để xảy ra cháy lớn; rà soát, hoàn thiện quy chế phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Bộ đội Biên phòng trong công tác bảo vệ rừng và PCCCR trên địa bàn.

- Kiểm soát việc đốt nương làm rẫy và những hành vi dùng lửa khác trong khu vực rừng và gần rừng, hướng dẫn và quản lý chặt chẽ việc đốt nương làm rẫy theo quy hoạch.

- Rà soát lại các vùng trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng rất cao với quy mô đám cháy lớn để bổ sung phương án chữa cháy rừng, tùy theo diễn biến tình hình thời tiết và thực tiễn khu vực rừng có nguy cơ xảy ra cháy lớn tại các địa phương, đảm bảo việc hỗ trợ huy động lực lượng chữa cháy khi vượt quá tầm kiểm soát và khả năng giải quyết của địa phương

- Tăng cường công tác dự báo, cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của chính quyền các cấp và người dân, nhằm phát hiện sớm điểm cháy và chữa cháy kịp thời; phối hợp với cơ quan

truyền thông tăng thời lượng đưa tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng;

d) Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

e) Phân công nhiệm vụ chống hạn:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan Thường trực về phòng chống thiên tai:

+ Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương và các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hiệu quả, chăm sóc cây trồng vùng bị hạn; phổ biến, tuyên truyền thực hiện tưới tiết kiệm, tưới tiên tiến cho cây trồng; tổng hợp báo cáo tình hình hạn hán và công tác khắc phục hậu quả hạn hán theo quy định.

+ Phối hợp theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, nhận định tình hình hạn hán, phổ biến đến các cấp chính quyền và người dân để chủ động ứng phó; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Đông Xuân; chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm lập kế hoạch và thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng; chỉ đạo Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi quản lý chặt chẽ nguồn nước, đảm bảo tưới cho diện tích trong kế hoạch, đồng thời hỗ trợ các địa phương khai thác nguồn nước để chống hạn.

+ Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn kiểm tra, đánh giá tình trạng hoạt động các công trình cấp nước sạch nông thôn; đề xuất giải pháp nâng cao năng lực và phương án tham gia chống hạn cho từng công trình cụ thể; tổng hợp báo cáo thường xuyên tình hình cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh;

- Sở Công Thương: Hướng dẫn, chỉ đạo Công ty Điện lực Đắk Lắk ưu tiên cấp điện phục vụ công tác chống hạn.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với các địa phương rà soát, tổng hợp và đề xuất hỗ trợ các hộ có nguy cơ thiếu đói, nhất là các hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số, không để người dân bị đói do ảnh hưởng của hạn hán gây ra.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Đài Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk: Tăng cường thông tin, truyền thông về tình hình hạn hán, thiếu nước, các biện pháp chỉ đạo ứng phó để cộng đồng biết và chủ động thực hiện tiết kiệm nước; nêu gương, khuyến khích những cá nhân, tổ chức tích cực và sáng tạo trong ứng phó với hạn.

- Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh: Tăng cường dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, nhận định tình hình hạn hán, thường xuyên cung cấp cho các cơ quan liên quan và địa phương trong tỉnh để phục vụ chỉ đạo phòng, chống hạn vụ Đông Xuân năm 2020 - 2021 và cả năm 2021.

- Các chủ quản lý, khai thác công trình thủy lợi, hồ chứa nước: Chủ động duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình theo phân cấp quản lý; các hồ chứa đang sửa chữa nếu đủ điều kiện an toàn phải tích nước hợp lý để thực hiện công tác chống hạn. Phối hợp với các địa phương liên quan triển khai phương án

phòng, chống hạn hán, xác định cụ thể từng vùng có khả năng thiếu nước để có biện pháp cấp nước hợp lý.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Chủ động xây dựng, triển khai phương án phòng, chống hạn phù hợp điều kiện thực tế tại địa phương; bố trí kinh phí thực hiện phòng chống hạn kịp thời, hiệu quả.

+ Thường xuyên cập nhật về tình hình nguồn nước, diễn biến hạn hán, kết quả công tác ứng phó hạn hán, thống kê thiệt hại do hạn hán gây ra, đề xuất giải pháp khắc phục hạn hán trên địa bàn báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên tích cực bám sát địa bàn, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên thực hiện tốt các giải pháp phòng chống hạn hán theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để giành thắng lợi trong sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

5.2. Phương án ứng phó bão.

Những năm gần đây khi có bão mạnh đổ bộ vào tỉnh Phú Yên, tỉnh Khánh Hòa, một số vùng khu vực phía Đông, Đông Bắc tỉnh bị ảnh hưởng trực tiếp của gió bão làm tốc mái, sập nhà, thiệt hại cây trồng. Vùng ảnh hưởng chủ yếu gồm các huyện, như: M'Drắk, Krông Bông, Krông Năng, Ea Hleo, Ea Kar….

* Nhiệm vụ và giải pháp:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh kịp thời thông báo các bản tin dự báo tình hình bão đến UBND cấp huyện vùng dự báo chịu ảnh hưởng bão và ban hành công điện chỉ đạo, điều hành phòng, chống bão trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các sở ngành cùng với địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành lực lượng ứng cứu (khi cần thiết).

- UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) chỉ đạo các phòng, ban, UBND cấp xã phối hợp với đội xung kích phòng chống thiên tai kịp thời triển khai công tác cứu hộ, cứu nạn tại địa phương, giúp nhân dân chằng chống nhà cửa, khẩn trương thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, thủy sản nhằm hạn chế thiệt hại do bão gây ra.

- Khi cảnh báo có ảnh hưởng gió bão, chính quyền địa phương (cấp cơ sở) chủ động triển khai phương án phòng chống thiên tai đã xây dựng và phê duyệt để kịp thời ứng phó hiệu quả.

5.3. Phương án ứng phó mưa lớn gây lũ, ngập lụt:

5.3.1. Mức độ rủi ro cấp độ 1:

Mưa lớn trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm kéo dài từ 1 đến 2 ngày gây ngập lụt cục bộ một số vùng trũng, vùng ven sông tại các huyện: Lắk, Krông Ana, Cư Kuin, Krông Bông, Krông Pắc, Ea Súp và Ea Kar.

* Nhiệm vụ và giải pháp:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo UBND các cấp, các chủ quản lý công trình thủy lợi, thủy điện triển khai phương án ứng phó với lũ, lụt theo phương châm 4 tại chỗ bảo vệ an toàn các công trình cơ sở hạ tầng.

- UBND cấp huyện, cấp xã chủ động rà soát, triển khai phương án ứng phó phù hợp tình hình của địa phương; thường xuyên thông báo đến nhân dân vùng chịu ảnh hưởng thiên tai về bản tin dự báo, cảnh báo để chủ động ứng phó đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản; chỉ đạo lực lượng xung kích thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an ninh trật tự; sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị, vật tư, nhu yếu phẩm phục vụ công tác cứu hộ, cứu trợ khẩn cấp trên địa bàn.

5.3.2. Mức độ rủi ro cấp độ 2:

Mưa lớn trong 24 giờ từ 100 mm đến 200 mm kéo dài từ 2 đến 4 ngày hoặc mưa lớn trong 24 giờ từ 200 mm đến 500 mm kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Lũ trên các sông suối phổ biến đạt báo động III và trên báo động III gây lũ lớn và ngập lụt nhiều vùng trong tỉnh. Đường Quốc lộ 27 bị ngập (do nước sông Krông Na dâng cao) đoạn qua thôn Giang Sơn, xã Hòa Hiệp, huyện Cư Kuin, Buôn Biếp, huyện Lắk, sạt lở một số vị trí đoạn đèo huyện Lắk; Quốc lộ 26 bị ngập tại km 39 xã Ea Phê; Quốc lộ 14 bị sạt lở đoạn đèo Chư Kty, huyện Krông Búk; Tỉnh lộ 1 bị ngập ở khu vực gần thị trấn Ea Súp; địa bàn các huyện: Lắk, Krông Ana, Krông Bông, Buôn Đôn, Cư Kuin, Ea Súp có một số vùng trũng bị ngập và bị chia cắt.

* Nhiệm vụ và giải pháp:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp với địa phương vùng ngập tăng cường ca nô, dầm cầu, máy xúc, máy ủi tại các địa phương xử lý sự cố ngập và sạt lở đảm bảo giao thông thông suốt; các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh thực hiện nhiệm vụ phân công, đến địa bàn phụ trách để phối hợp UBND các huyện chỉ đạo công tác ứng phó, tuần tra, trực canh gác các hồ đập 24/24 điều tiết đảm bảo an toàn công trình cũng như góp phần cắt lũ đảm bảo giảm thiểu ngập lụt, thiệt hại ở khu vực hạ lưu; kiểm tra, phát hiện và kịp thời xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu; ứng phó với lũ, lụt theo phương châm 4 tại chỗ để xử lý sớm các sự cố cấp bách.

- Điều động lực lượng, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn từ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải tập kết đến khu vực dự kiến ảnh hưởng nặng để ứng phó kịp thời thực hiện các biện pháp, hướng dẫn, phân luồng đảm bảo an toàn các hoạt động giao thông triển khai lực lượng ứng trực tại các bến đò ngang và các địa bàn xung yếu.

- Sở Công Thương phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và chính quyền địa phương vận chuyển hàng nhu yếu phẩm từ khu vực dự trữ đến với nhân dân vùng bị chia cắt do ngập lụt.

- Sở Y tế chuẩn bị hóa chất, thuốc chữa bệnh phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân vùng lũ, lụt. Cứu chữa người bị thương, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng.

- Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo lũ trên các sông và nội dung công tác chỉ

đạo chống lũ, lụt của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Tập trung tổ chức Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Khuyến cáo nhân dân khẩn trương thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, thuỷ sản trong vùng dự báo ảnh hưởng lũ, ngập lụt.

5.3.3. Mức độ rủi ro cấp độ 3:

Mưa lớn trong 24 giờ từ 200 mm đến 500 mm kéo dài từ 2 đến 4 ngày hoặc mưa lớn trong 24 giờ từ 500 mm đến 700 mm kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Lũ trên các sông suối phổ biến đạt trên báo động III gây lũ lớn và ngập lụt hầu hết các lưu vực sông trong tỉnh. Các tuyến Quốc lộ 26, 27 đều bị ngập (do nước sông Krông Na, sông Krông Pắc dâng cao) tại một số vị trí như đoạn qua thôn Giang Sơn, xã Hòa Hiệp, huyện Cư Kuin; đoạn qua Buôn Biăp, xã Đắk Nuê, huyện Lăk; đoạn qua xã Krông Búk, xã Ea Phê huyện Krông Pắc; sạt lở một số vị trí đoạn đèo huyện Lắk (QL 27); đoạn đèo Chư Kty huyện Krông Búk; Tỉnh lộ 1 bị ngập ở khu vực gần thị trấn Ea Súp; địa bàn các huyện: Lắk, Krông Ana, Krông Bông, Buôn Đôn, Cư Kuin, Ea Súp nhiều tuyến đường và nhiều khu dân cư bị ngập sâu, địa bàn các thôn, xã bị chia cắt.

* Nhiệm vụ và giải pháp:

- Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tham mưu UBND tỉnh huy động lực lượng vũ trang trên địa bàn sẵn sàng làm nhiệm vụ ứng phó (sơ tán dân, cứu hộ những vùng bị ngập, bảo vệc công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông …), chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải phối hợp với địa phương vùng ngập tăng cường ca nô, dầm cầu, máy xúc, máy ủi tại các địa phương xử lý sự cố ngập và sạt lở đảm bảo giao thông thông suốt; các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh đến địa bàn được phân công phụ trách thực hiện nhiệm vụ để phối hợp UBND các huyện chỉ đạo công tác ứng phó, tuần tra, trực canh gác các hồ đập 24/24 điều tiết đảm bảo an toàn công trình cũng như góp phần cắt lũ đảm bảo giảm thiểu ngập lụt, thiệt hại ở khu vực hạ lưu; kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng; đối phó với lũ, lụt theo phương châm 4 tại chỗ để xử lý sớm các sự cố cấp bách.

- Điều động lực lượng, trang thiết bị cứu hộ cứu nạn từ Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải tập kết đến khu vực dự kiến ảnh hưởng nặng để ứng phó kịp thời thực hiện tổ chức sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; triển khai các biện pháp, hướng dẫn, phân luồng đảm bảo an toàn các hoạt động giao thông triển khai lực lượng ứng trực tại các bến đò ngang và các địa bàn xung yếu.

- Sở Công Thương phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và chính quyền địa phương vận chuyển hàng nhu yếu phẩm từ khu vực dự trữ đến với nhân dân vùng bị chia cắt do ngập lụt và các địa điểm tập kết người sở tán tránh lũ, lụt.

- Sở Y tế chuẩn bị hóa chất, thuốc chữa bệnh phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân vùng lũ, lụt. Cứu chữa người bị thương, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng.

- Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp thông báo các bản tin dự báo, cảnh báo lũ trên các sông và nội dung công tác chỉ đạo chống lũ, lụt của Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Khuyến cáo nhân dân khẩn trương thu hoạch sản phẩm nông nghiệp, thuỷ sản trong vùng dự báo ảnh hưởng lũ, ngập lụt.

5.4. Phương án ứng phó với lũ quét và sạt lở đất.

Lũ quét thường xảy ra khi có mưa lớn với các vùng địa hình sườn dốc có thảm phủ nghèo hoặc khi có sự cố vỡ đập. Với hiện tượng lũ quét và sạt lở đất thì chủ yếu công tác phòng ngừa kịp thời mới đem lại hiệu quả cao. Ở tỉnh Đắk Lắk lũ quét và sạt lở đất thường xảy ra ở các huyện: Krông Năng, Cư M’gar, M’Drắk, Lắk, Krông Bông, Cư Kuin, Ea H’Leo, Krông Búk và Buôn Đôn.

* Nhiệm vụ và giải pháp:

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thống kê các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, tuyên truyền, khuyến cáo người dân chủ động di dời nhà ở ra khỏi vùng nguy hiểm nhằm đảm bảo an toàn; kịp thời thông tin cảnh cáo khi có mưa, lũ gây sạt lở để chủ động sơ tán người, tài sản để phòng, tránh sạt lở gây thiệt hại.

- Khẩn trương tổ chức thực hiện các biện pháp ứng phó với lũ quét và sạt lở đất, chỉ đạo địa phương vùng ảnh hưởng tăng cường phương châm 4 tại chỗ, tập trung huy động mọi nguồn lực để ứng cứu và khắc phục hậu quả, thực hiện vệ sinh môi trường, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội vùng xảy ra lũ quét và sạt lở đất.

5.5. Phương án ứng phó với lốc, sét, mưa đá.

Đây là loại hình thiên tai xảy ra có tính cục bộ, thường xảy ra trên diện hẹp, có mức độ nguy hiểm cao, đặc biệt về tính mạng con người và khó dự báo sớm. Hàng năm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thường xuyên chịu ảnh hưởng của lốc, sét, mưa đá. Vùng trọng điểm ảnh hưởng gồm các huyện: Ea Súp, Buôn Đôn, Krông Búk, M’Đrăk, Krông Năng, Ea Kar….

Nhiệm vụ và giải pháp:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, tránh lốc, sét, mưa đá để người dân nâng cao nhận thức, tránh tư tưởng chủ quan gây thiệt hại. Thường xuyên thông tin đến tận cộng đồng các bản tin dự báo, cảnh cáo kịp thời để chủ động phòng, tránh.

- Khuyến cáo nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp ứng phó với lốc, sét, mưa đá; chỉ đạo địa phương vùng ảnh hưởng tăng cường phương châm 4 tại chỗ, tập trung huy động mọi nguồn lực để ứng cứu và khắc phục hậu quả, thực hiện vệ sinh môi trường, đảm bảo an ninh, trật tự xã hội vùng xảy ra lốc, sét, mưa đá. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các địa phương phối hợp với UBND các cấp chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể các phường, xã, thôn, buôn giúp đỡ những gia đình bị nạn sửa chữa, nhà cửa; chủ động hỗ trợ kịp thời đối với các gia đình bị thiệt hại nặng; hướng dẫn kiểm tra, báo cáo thiệt

hại, lập văn bản kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả, ổn định đời sống nhân dân.

5.6. Công tác cứu trợ khẩn cấp, phục vụ tái thiết.

- Cứu trợ khẩn cấp:

+ Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các địa phương tiến hành xác định, đánh giá thiệt hại và nhu cầu cứu trợ khẩn cấp trên địa bàn; huy động nguồn lực dự phòng và nguồn khác tại địa phương để thực hiện công tác cứu trợ kịp thời. Trong trường hợp nhu cầu cứu trợ vượt quá khả năng xử lý của địa phương, phải tổng hợp báo cáo, đề xuất Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu tỉnh, UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ.

+ Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện và các ngành có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổng hợp, đề xuất biện pháp xử lý, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Khôi phục tái thiết sau thiên tai:

+ Khi kết thúc đợt thiên tai, Chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo các cơ quan liên quan kiểm tra, đánh giá thiệt hại, xác định ưu tiên và xây dựng phương án khôi phục và tái thiết, huy động nguồn lực tại địa phương, bao gồm nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức và nhân dân tổ chức khôi phục và tái thiết.

+ Trường hợp nhu cầu vượt quá khả năng nguồn lực của địa phương, Chủ tịch UBND cấp huyện báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ. Trường hợp trong năm tài chính không đủ nguồn kinh phí khôi phục, tái thiết, các địa phương bố trí vào kế hoạch tài chính năm sau để xử lý khôi phục và tái thiết.

6. Lực lượng, phương tiện ứng phó thiên tai

6.1. Lực lượng: Dự kiến huy động từ các Sở, ngành, đơn vị từ tỉnh đến cấp huyện, cấp xã, phường, thị trấn tham gia công tác phòng, tránh, ứng phó khi xảy ra thiên tai đảm bảo khoảng 12.000 người. Trong đó lực lượng phản ứng nhanh của các đơn vị vũ trang là 11.438 người gồm: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh 7.566 người, lực lượng Bộ đội Quân khu 5 đóng trên địa bàn tỉnh 650 người, lực lượng của Bộ Quốc phòng đóng trên địa bàn tỉnh 445 người, Bộ đội Biên phòng tỉnh 180 người, Công an tỉnh 2.597 người. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu (Chi tiết tại Kế hoạch số 01/KH-PCTT ngày 14/01/2021 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh về Tổ chức hiệp đồng công tác ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021).

6.2. Phương tiện, trang thiết bị:

Phương tiện, trang thiết bị dự kiến huy động để ứng phó với thiên tai gồm: phương tiện, trang thiết bị do Sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh quản lý; phương tiện, trang thiết bị do địa phương cấp huyện, cấp xã quản lý *(Đính kèm Phụ lục: Phương tiện, trang thiết bị cần huy động)* và phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm do các hộ dân quản lý.

7. Phân công nhiệm vụ.

7.1. Thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh: Trực tiếp chỉ huy, điều hành công tác phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn được phân công phụ trách.

7.2. Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh: Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp dưới xây dựng kế hoạch, phương án, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện và dự trữ nhu yếu phẩm thiết yếu cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Quyết định cảnh báo và các biện pháp đối phó với bão, lụt, lũ quét và sạt lở đất theo quy định. Quyết định theo thẩm quyền huy động nhân lực, vật tư, phương tiện của các tổ chức, cá nhân để ứng cứu, cứu trợ kịp thời các tình huống cấp bách xảy ra trên địa bàn.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành và nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống và khắc phục hậu quả bão, lụt, lũ quét và sạt lở đất; chỉ huy đảm bảo an toàn hồ đập, công trình phòng chống thiên tai.

- Thành lập và chỉ đạo các Tiểu ban cứu hộ, cứu nạn, các đơn vị có liên quan triển khai phương án ứng phó thiên tai đã được duyệt; tổ chức ứng phó, xử lý kịp thời các diễn biến thiên tai (mưa lớn, bão, lũ, ngập lụt, lũ quét và sạt lở đất) bảo vệ sản xuất, các cơ sở kinh tế - xã hội, các khu dân cư.

- Đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai ở địa phương, yêu cầu các ngành, các cấp triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng chống thiên tai Trung ương về thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ.

- Chỉ đạo Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tổ chức lực lượng trực ban 24/24 giờ theo quy định và phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống ngập úng, lũ lụt… Thu thập, xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để ra các quyết định kịp thời về phòng chống thiên tai; xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định.

7.3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Xây dựng phương án, củng cố lực lượng, phương tiện sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai khi được điều động. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Thường xuyên kiểm tra các phương tiện, trang thiết bị, có kế hoạch tổ chức tập kết tại các vùng có nguy cơ bị chia cắt khi xảy ra mưa lũ, để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác ứng phó thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang gồm: lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

7.4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án ứng phó thiên tai vùng biên giới; thường xuyên thông tin, hướng dẫn cho nhân dân phòng chống thiên tai hiệu quả, đồng thời thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản cho nhân dân vùng biên giới.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu.

7.5. Công an tỉnh:

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thuộc lĩnh vực được phân công; hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội khi xảy ra thiên tai; bố trí lực lượng, phối hợp với thanh tra giao thông, Sở Giao thông Vận tải tổ chức phân luồng, hướng dẫn giao thông tại khu vực bị thiên tai, kiểm soát chặt chẽ phương tiện giao thông qua các đoạn đường ngập, các bến đò ngang.

- Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp. Đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, các phần tử cơ hội lợi dụng thiên tai để hoạt động phạm tội, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân. Tăng cường lực lượng hướng dẫn, giải quyết, xử lý ắch tắc giao thông trong thời gian xảy ra thiên tai; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các phương tiện thủy, bộ vận chuyển trang thiết bị, vật tư xử lý các sự cố về tràn bờ, bể bờ bao, đảm bảo yêu cầu khắc phục nhanh nhất.

- Phối hợp với lực lượng quân đội và chính quyền địa phương trong việc sơ tán nhân dân, tham gia cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai.

7.6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp huyện tổng kiểm tra hồ đập, các trọng điểm xung yếu trước lũ. Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án phòng chống thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai, khôi phục sản xuất.

- Kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố, Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk thực hiện quy định xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án ứng phó thiên tai.

7.7. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin liên lạc 24/24 giờ, kịp thời trong mọi tình huống từ tỉnh đến các huyện, thị xã, thành phố. Chỉ

đạo, đôn đốc các đơn vị viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh đảm bảo liên lạc, kịp thời chuyển thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các đơn vị viễn thông trên địa bàn thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

7.8. Sở Giao thông Vận tải:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo giao thông, an toàn cho hệ thống cầu đường các tuyến quốc lộ đi qua địa bàn tỉnh và các tuyến đường tỉnh lộ; có phương án xử lý các tình huống thiên tai gây ách tắc giao thông; có kế hoạch dự phòng huy động phương tiện vận tải phù hợp để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư khi xảy ra thiên tai theo lệnh của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

- Đảm bảo an toàn giao đường bộ, đường thủy trên địa bàn toàn tỉnh.

7.9. Sở Y tế:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý ổ dịch xuất hiện trong và sau thiên tai trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chỉ đạo các trung tâm y tế, bệnh viện các huyện tổ chức các đội y tế xung kích cùng trang thiết bị và cơ số thuốc phù hợp để phục vụ công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn.

7.10. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an cho giáo viên học sinh và an toàn trường, lớp học trong thiên tai. Có kế hoạch bảo đảm chương trình, thời gian học cho học sinh các xã vùng bị ảnh hưởng bão, lũ, lụt.

- Từng bước lồng ghép kiến thức phòng, chống thiên tai vào chương trình các cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7.11. Sở Công Thương:

Xây dựng phương án ứng phó thiên tai của ngành, tổ chức dự trữ nhiên liệu, lương thực, thực phẩm, nước uống, hàng hoá nhu yếu phẩm cần thiết để sẵn sàng cung cấp cho vùng bị thiên tai, lụt, bão khi có yêu cầu; tăng cường quản lý nhà nước về kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý vận hành của các hồ chứa thủy điện kết hợp nhiệm vụ xản xuất và phòng chống thiên tai.

7.12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Thường xuyên tổng hợp, kịp thời thống kê đối tượng bị ảnh hưởng thiên tai để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt các chính sách an sinh của nhà nước.

7.13. Sở Xây dựng:

Xây dựng, chỉ đạo tổ chức thực hiện phương án phòng chống thiên tai của ngành, đảm bảo an toàn cho các công trường xây dựng, các nhà xưởng, công trình xây dựng trọng điểm; tham mưu khắc phục, xử lý sự cố các công trình xây dựng do thiên tai gây ra.

7.14. Sở Tài chính:

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng chống thiên tai theo quy định, nhằm đáp ứng kịp thời cho công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

7.15. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện các biện pháp vệ sinh, xử lý, đảm bảo môi trường trước, trong và sau thiên tai hạn chế ô nhiễm.

7.16. Tỉnh Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

Căn cứ Quy chế số 05/QC-UBND-TĐTN ngày 27/3/2013 của UBND tỉnh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Lắk "về phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đắk Lắk"; Kế hoạch phối hợp số 01/KH-BCHPCLB-TĐTN về việc "Phối hợp hành động giữa Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Tỉnh Đoàn Đắk Lắk trong công tác phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn để thực hiện.

7.17. Đài Khí tượng Thuỷ văn tỉnh:

Tăng cường nâng cao chất lượng bản tin dự báo; kịp thời cung cấp bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định đến cơ quan truyền thông, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các sở ngành liên quan thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai; thường xuyên cập nhật thông tin về diễn biến thời tiết thủy văn trên địa bàn toàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng chống thiên tai.

7.18. Công ty Điện lực Đắk Lắk:

Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo vệ an toàn hệ thống nguồn, lưới điện trong mọi tình huống. Có phương án đảm bảo cấp điện 24/24 giờ phục vụ công tác ứng phó thiên tai và công trình phòng chống thiên tai trọng điểm.

7.19. Công ty TNHH MTV Quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk:

- Lập và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ, phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huốn khẩn cấp đối với đập và hồ chứa trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan thực hiện vận hành các hồ chứa nước theo đúng quy trình nhằm đảm bảo an toàn cho công trình, đảm bảo năng lực phục vụ sản xuất, phòng chống thiên tai.

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị liên quan thực hiện việc xả lũ các hồ chứa thuộc phạm vi quản lý khi có yêu cầu.

7.20. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk:

Tổ chức truyền tin phục vụ công tác phòng chống thiên tai theo quy định; phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng chống thiên tai, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai.

7.21. Các Sở, ngành khác có liên quan: Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện phương án phòng chống lụt, bão đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng tránh thiên tai của ngành mình, đơn vị mình và nhiệm vụ phòng, chống lụt bão chung của tỉnh.

7.22. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Uỷ ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn theo quy định, đảm bảo an toàn về người và tài sản; tổ chức tốt phương châm 04 tại chỗ trên địa bàn; lập, phê duyệt và triển khai Phương án ứng phó thiên tai. Các địa phương thường chịu ảnh hưởng trực tiếp việc xả lũ các hồ chứa như: Ea H'Leo, Ea Súp, Krông Păc, Lăk, Krông Ana, Buôn Đôn, Ea Kar, … cần tổ chức diễn tập phương án ứng phó thiên tai (lũ, ngập lụt) nhằm chủ động khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình; tăng cường bố trí ngân sách cho hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định; thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao về thu nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2021.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để chủ động phương án ứng phó nhằm đảm bảo an toàn về người và tài sản. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm quy định về hoạt động phòng chống thiên tai.

- Tổ chức trực ban 24/24 giờ theo quy định; phối hợp với các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giảm lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống ngập úng, lũ lụt.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực chủ động tham gia công tác phòng chống thiên tai & TKCN; phát huy vai trò của đoàn thanh niên, đội thanh niên xung kích tham gia phòng chống thiên tai.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai năm 2021 của tỉnh, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các ngành, các cấp tập trung triển khai thực hiện đảm bảo ứng phó kịp thời, hiệu quả, bảo vệ an toàn về người, tài sản, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì tổng hợp báo cáo, đề xuất biện pháp giải quyết, gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để xem xét, tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Uỷ ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các thành viên BCHPCTT&TKCN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng BCHPCTT&TKCN tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NNMT (Đg-20b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Giang Gry Niê Knơng